

CHI PHÍ THIẾT KẾ Ý TƯỞNG QUY HOẠCH CHI TIẾT

Thiết kế phí = Sqh . ĐG . Kđh . Ktp

Trong đó:

Sqh: Diện tích khu đất cần nghiên cứu thiết kế quy hoạch

ĐG: Đơn giá thiết kế ý tưởng quy hoạch, được tính nội suy theo bảng sau

Diện tích khu đất	5	10	20	30	50	100	200
Đơn giá (tr.đ/ha)	47,56	34,88	28,54	22,20	15,85	11,10	7,77

Kđh: Hệ số địa hình; Kđh=1 với địa hình bằng phẳng; Kđh=1,25-1,5 với địa hình đồi núi

Ktp: Hệ số theo thành phần công việc; Ktp=1 với thiết kế ý tưởng quy hoạch bao gồm khu vực đô thị;

Ktp=0,7 với thiết kế ý tưởng quy hoạch không bao gồm khu vực đô thị

Ghi chú:

Đơn giá đã bao gồm:

- Chi phí chỉnh sửa, hoàn chỉnh thiết kế sau các cuộc họp, báo cáo theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc cơ quan thẩm quyền;
- Chi phí in ấn các hồ sơ, bản vẽ của thiết kế ý tưởng quy hoạch;
- Chi phí giám sát tác giả thiết kế ý tưởng trong trường hợp cần thiết;

Đơn giá chưa bao gồm:

- Chi phí khảo sát xây dựng phục vụ thiết kế;
- Chi phí mua thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ thiết kế;
- Chi phí cho các cuộc họp của CĐT để xem xét các đề trình của Đơn vị tư vấn;
- Chi phí điều tra xã hội học phục vụ thiết kế;
- Chi phí giao dịch trong quá trình thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế;
- Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM);
- Chi phí làm mô hình thiết kế;
- Chi phí đưa tim mốc công trình ra thực địa;
- Chi phí bảo hiểm tư vấn thiết kế;
- Chi phí sử dụng lại thiết kế trong trường hợp áp dụng thiết kế điển hình;
- Chi phí lập nhiệm vụ lập quy hoạch, lập đồ án quy hoạch, lập đồ án thiết kế đô thị và chi phí cho các công việc tư vấn, thiết kế khác.